TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HS-ST
Ngày 22/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thu Huyền và bà Nguyễn Ngọc Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Nhẫn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị D, sinh 1958; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 26/5/2021, bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Nhân thân: không

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Lương Thị L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 9/10/2021, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B1-116.23 đi từ nhà hướng đến UBND xã Đ để đi đón con đi học về. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã tư Dốc Đê thuộc thôn B, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, K phát hiện thấy có một chiếc xe mô tô dựng ở bên phải ngã tư. Đó là xe mô tô biển kiểm soát 98B3-478.53 của chị Lương Thị L dựng ở đó để đi mua đồ. Thấy ở cốp để đồ phía trước bên trái xe mô tô của chị L có để một chiếc điện thoại di động loại OPPO A31, quan sát xung quanh thấy không có người, thấy chị L đi mua đồ không để ý, K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của chị L rồi điều khiển xe mô tô vòng quay lại đến vị trí chiếc xe mô tô của chị L trộm cắp chiếc điện thoại của chị L rồi điều khiển xe bỏ chạy. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 398, thuộc địa phận thôn Tr, xã G, huyện Yên Dũng thì dừng lại, đem chiếc điện thoại trộm cắp được ra kiểm tra, tháo ốp điện thoại vứt xuống bãi đất trống, tháo sim điện thoại cho vào túi quần, sau đó đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến bán cho anh Nguyễn Văn M là chủ cửa hàng điện thoại di động PQ, ở Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện Yên Dũng được 1.200.000đ rồi dùng số tiền đó mua một chiếc điện thoại OPPO F1s của anh M với số tiền 900.000đ còn 300.000đ đem về nhà cất giấu.

Đối với chị Lương Thị L, sau khi mua đồ đi ra thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động nên đã làm đơn trình báo.

Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng tiến hành xác minh điều tra, trích xuất hình ảnh camera khu vực chị L bị mất trộm thì xác định được người trộm cắp điện thoại di động của chị L là Nguyễn Văn K.

Biết hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, cùng ngày 09/10/2021, K đến cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng cùng số tiền 300.000đ.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã thu giữ tại cửa hàng điện thoại anh Nguyễn Văn M chiếc điện thoại di động do K trộm cắp đem đến bán, thu giữ tại khu vực bãi đất trống thôn Trung Sơn, xã Đức Giang, huyện Yên Dũng chiếc ốp điện thoại bằng nhựa, màu đen, có in hình ảnh của chị L và con gái, thu giữ chiếc xe mô tô K dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65 ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: Trị giá chiếc điện thoại K trộm cắp của chị L là 3.753.000 đồng.

Trong vụ án này, đối với anh Nguyễn Văn M có hành vi mua chiếc điện thoại trộm cắp của K đem đến bán, tuy nhiên, anh M không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-116.23 K dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp, qua điều tra xác định là của ông Nguyễn Văn Ph bố đẻ K, ông Phúc không biết K sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 14/10/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trả lại ông Phúc chiếc xe mô tô 98B1-116.23, trả chị L chiếc điện thoại do K trộm cắp. Đối với anh M đã được Nguyễn Văn Ph là bố đẻ K bồi thường 1.200.000đ, chị L và anh M đã nhận đủ không đề nghị gì khác.

Về vật chứng của vụ án: 01chiếc điện thoại di động OPPO A31 đã trả cho chị L.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s và số tiền 300.000đ thu giữ của K được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L đã nhận lại được điện thoại, anh M đã được ông Nguyễn Văn Ph là bố đẻ K bồi thường 1.200.000đ, chị L và anh M đã nhận đủ không đề nghị gì khác.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 106/CT-VKSYD ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Dũng để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106, Điều 135, 136 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Nguyễn Văn K từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/10/2021.

Do bị cáo không có tài sản riêng và không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động OPPO A31 đã trả cho chị L nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s và số tiền 300.000đ của bị cáo, do ông Phúc bố của bị cáo đã bồi thường cho anh M số tiền 1.200.000đ nên chiếc điện thoại và 300.000 được xác định là của bị cáo, đề nghị trả cho bi cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Hồi 09 giờ ngày 09/10/2021, tại khu vực ngã tư Dốc Đê thuộc thôn B, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn K có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động OPPO trị giá 3.753.000đ để trong cốp trước bên trái của xe mô tô của chị Lương Thị L dựng ở đó để đi mua đồ sau đó đem đến bán cho anh Nguyễn Văn M chủ cửa hàng điện thoại di động PQ, ở Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện Yên Dũng lấy 1.200.000đ rồi dùng số tiền đó mua một chiếc điện thoại OPPO F1s hết 900.000đ còn 300.000đ đem về nhà cất giấu. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã thu hồi được tài sản và trả cho người bị hại.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với: Thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp giữa ban ngày. Bị cáo đã có tiền sự về hành vi chiếm đoạt nhưng không lấy đó làm

bài học để cải sửa bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 26/5/2021 bị Công an xã Đ, huyện Yên Dũng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với hình thức phạt tiền 1.000.000đ, bị cáo đã nộp tiền cùng ngày.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và nhận thức được hành vi của mình đã ra đầu thú, do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại đã được thu hồi trả lại cho chị L nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s mặc dù bị cáo đã dùng số tiền do phạm tội mà có mua và số tiền 300.000đ, tuy nhiên ông Phúc là bố của bị cáo đã bồi thường cho anh M số tiền 1.200.000đồng nên chiếc điện thoại OPPO F1s và số tiền 300.000đồng là tài sản của bị cáo, do vậy cần trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án,

Về trách nhiệm dân sự: Chị L đã nhận lại được điện thoại, anh M đã được ông Nguyễn Văn Ph là bố đẻ K bồi thường 1.200.000đ, chị L và anh M đã nhận đủ không đề nghị gì khác, ông Phúc không yêu cầu bị cáo trả số tiền đã bồi thường cho anh M, do vậy không đặt ra để giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn M có hành vi mua chiếc điện thoại trộm cắp của K, tuy nhiên, anh M không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập, xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-116.23 K dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, qua điều tra xác định là của ông Nguyễn Văn Ph bố đẻ K, ông Ph không biết K sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 14/10/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trả lại ông Ph là phù hợp.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106, 136 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Văn K 07 (Bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 09/10/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s và số tiền 300.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh